| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**TỈNH T** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 140A /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08/6/2021
V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Hồng Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Trọng Hoành;

2. Ông Trịnh Văn Thọ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên toà:*** Ông Đỗ Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20 /2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T - Sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Q, TP T, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Lại Quang H - Sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện T, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/4/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị T trình bày:

Chị và anh Lại Quang H trước đây là vợ chồng, có đăng ký kết hôn năm 2008 tại UBND xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân, trong thời gian chung sống chị T, anh H có hai con chung là Lại Thị Ngọc Á, sinh ngày 03/11/2008 và Lại Tiến M, sinh ngày 07/3/2010. Năm 2019 do mâu thuẫn nên chị T, anh H đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T. Ngày 31/5/2019 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 121/2019/HNGĐ-ST giữa hai người. Anh Lại Quang H được giao trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lại Thị Ngọc Á và cháu Lại Tiến M. Chị T không trực tiếp nuôi dưỡng cháu nào vì lúc đó chị có khó khăn trong cuộc sống, chưa có công việc làm ổn định. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Nhưng sau đó, anh H đã kết hôn với người khác, người vợ mới của anh H có 02 người con riêng, không có nhiều điều kiện quan tâm chăm sóc, giáo dục cháu Á, cháu M dẫn tới việc đã có lần vào đầu năm 2021 đã cho cháu Á nghỉ học không có lý do từ đầu tháng 3 đến đầu tháng 4 năm 2021. Do có yêu cầu của chị Phạm Thị T, Tòa án huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là giao cháu Ácho mẹ cháu nuôi để cháu tiếp tục được đi học thì anh H mới cho cháu Á đi học trở lại.

Trong khi đó điều kiện kinh tế của chị Thiện ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung tốt hơn nên chị T làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, đề nghị Tòa án xem xét giao cháu Á cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nhằm đảm bảo cho con được phát triển bình thường. Chị cũng không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng đối với cháu Ánh. Chị cũng nêu rằng, hiện nay chị đã đi làm Công ty, thu nhập mỗi tháng từ lương, làm thêm và phụ cấp là khoảng 8 triệu đồng. Nơi chị đang ở là nhà của bố mẹ đẻ rộng rãi, có đủ tiện nghi đảm bảo cho việc ăn ở, học tập và sinh hoạt.

* Bị đơn, anh Lại Quang H đã nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án; có văn bản ý kiến của bị đơn; tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, trình bày ý kiến là: Trước đây anh chị là vợ chồng, nay hai người đã ly hôn, anh được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lại Thị Ngọc Á, sinh ngày 03/11/2008 và cháu Lại Tiến M, sinh ngày 07/3/2010,hiện nay cả 02 cháu đang ở với anh H. chị T không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu nào. Anh cho rằng hiện tại anh đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Á đầy đủ về vật chất và tinh thần nên không chấp nhận việc chị T thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay anh vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trước đây là không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ánh.

* Ý kiến của cháu Á: Trong bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, cháu Lại Thị Ngọc Ácó ý kiến là mong muốn được ở với mẹ ruột của cháu để cháu tâm sự mỗi khi có việc của tuổi mới lớn, mà việc này thì không thể nói với Bố hoặc mẹ kế được.

* Quá trình xác minh:

- Cô giáo là Vũ Thị D Phó Hiệu trưởng trường THCS xã Q nơi cháu Á theo học, xác nhận: Từ đầu tháng 3 đến đầu tháng 4 năm 2021cháu Lại Thị Ngọc Á nghỉ học không lý do.

- Ông Phạm Văn Q và bà Nguyễn Thị H (bố mẹ đẻ của chị T) trình bày: hiện chị T ở cùng ông bà tại thôn Đ, xã Q, Thành phố T. Ông bà đồng ý cho chị Tvà cháu Á ở lâu dài, gia đình có nơi ăn chốn ở rộng rãi thoải mái, đầy đủ tiện nghi tối thiểu trong sinh hoạt, nơi ở có nhiều phòng riêng... Ông bà mong muốn chị Tvà cháu Ánh được về ở cùng nhau để thuận tiện cho việc chị T nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Á. Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Các ý kiến trình bày nêu ở trên đều có sự chứng kiến, xác nhận của Trường học và chính quyền địa phương.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của đương sự giao cháu Lại Thị Ngọc Á cho chị Phạm Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Á đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc anh Hoàng phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và Tòa án có thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn, khởi kiện và có yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn,

do đó xác định quan hệ pháp luật là *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*, được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, anh H có nơi cư trú tại huyện T, tỉnh T nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện T, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, Bị đơn đều có mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn (chị Thanh) Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Tvà anh H trước đây có quan hệ vợ chồng. Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Lại Thị Ngọc Á, sinh ngày 03/11/2008 và cháu Lại Tiến M, sinh ngày 07/3/2010. Do mâu thuẫn nên năm 2019 anh chị đã làm thủ tục ly hôn. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số121 ngày 31/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện T thì anh H được giao trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lại Thị Ngọc Á và cháu Lại Tiến M. Tuy nhiên, hiện tại anh H lại có gia đình riêng và vợ mới có 02 con riêng, nên việc chăm nuôi cháu Á sẽ không bảo đảm như khi cháu được ở với mẹ ruột của mình. Để đảm bảo quyền và lợi ích của con chung, chị T xin thay đổi việc nuôi con chung.

Ở tuổi của cháu Á cho dù là trẻ trai hay gái thì vẫn cần sự chăm sóc của người mẹ ruột. Hơn nữa cháu đang đến độ tuổi dậy thì, có nhiều thay đổi về tâm sinh lý, cháu cần một người phụ nữ trưởng thành đồng hành cùng cháu, hướng dẫn cho cháu những gì cháu cần làm và người mẹ ruột sẽ là người thực hiện điều này tốt nhất.

Bị đơn là anh Hcho rằng, anh có đầy đủ điều kiện để tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lại Thị Ngọc Á. Đây là điều kiện vật chất và hiện tại chị T cũng đảm bảo được như vậy. Tuy nhiên để chăm sóc, nuôi dưỡng tốt cho các cháu còn phải đảm bảo cả yếu tố tinh thần như: thời gian chăm sóc, dạy dỗ, giáo dục con, điều kiện cho con vui chơi giải trí, trình độ học vấn của cha mẹ, điều này ở chị T đều hội tụ đủ. Chị T hiện là công nhân công ty Việt Nhật có thu nhập từ lương ổn định, mỗi tháng khoảng 8 triệu đồng, chị T ở cách nơi làm việc chỉ khoảng 2 đến 3km. Do vậy giao cháu Á cho chị T được nuôi dưỡng, chăm sóc sẽ tốt hơn khi cháu Á ở với bố và mẹ kế. Hơn nữa ở lứa tuổi như cháu Á được ở cạnh mẹ ruột sẽ có tác động đến cả sức khỏe thể chất và tinh thần của

cháu, đó là chưa nói tới việc mối quan hệ này có thể định hình nhân cách của một người trong cuộc sống sau này.

Do vậy, căn cứ vào Điều 81, Điều 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Phạm Thị T, giao cháu Lại Thị Ngọc Á cho chị Ttrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ý kiến của chị T là nếu được Tòa án chấp nhận yêu cầu thì không yêu cầu anh Hphải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Áhàng tháng.

[5]. Về án phí:

Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh H phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị T 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2019 0006404 ngày 05/4/2021đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T trước đây.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị T, anh H có quyền kháng cáo bản án theo khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 267, Điều 269, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện *"Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* của chị Phạm Thị T.

Giao cho chị Phạm Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lại Thị Ngọc Á, sinh ngày 03/11/2008, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Lại Quang H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, chị Tvà các thành viên trong gia đình không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị T và anh H không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Chị Phạm Thị T 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh T, theo biên lai số AA/2019/ 0006404 ngày 05 tháng 4 năm 2021.

- Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị T và anh Lại Quang H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/6/2021);

*" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Tòa án nhân tỉnh T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Hồng Đức**